TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2017/HSST
Ngày: 28-8-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hiếu**.
2. Ông **Trần Văn Xuân**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị Lý** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số **80/2017/HSST** ngày 11 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **101**/2017/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. BÙI VĂN H, sinh năm 1971, tại Thừa Thiên Huế; Đăng ký thường trú: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Con nuôi ông Bùi Văn U, sinh năm 1945 và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1947; Vợ: Võ Thị Y, sinh năm 1981 (đã ly hôn), con: Có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền sự: Không, tiền án: Có 05 tiền án:

- Tại Bản án số: 18/HSST ngày 12-6-1992, Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 12 tháng tù giam về tội: "*Trộm cắp tài sản"*, trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 100.000đồng.

- Tại Bản án số: 40/HSST ngày 12-12-1992, Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 06 tháng tù về tội: "*Trốn khỏi nơi giam*" và 09 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 200.000đồng. Đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp tiền án phí.

- Tại Bản án số: 372/HSST ngày 29-12-1995, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Tại Bản án số: 133/HSST ngày 09-8-1999, Toà án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội: "*Trốn khỏi nơi giam*", 02 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*" và 05 năm tù về tội: "*Cướp tài sản*". Tổng hợp hình phạt của 03 tội là 08 năm tù. Tổng hợp phần hình phạt còn lại tại Bản án số 372/HSST ngày 29/12/1995, của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai, bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 năm 03 tháng 29 ngày tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20-6-2007, chưa nộp tiền án phí.

- Tại Bản án số: 428/2013/HSST ngày 24-7-2013, Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-12-2015, chưa nộp tiền án phí.

Tạm giam từ ngày **16-3-2017** đến nay.

2. LỮ PHÚC MINH A (R), sinh năm 1978; Đăng ký thường trú: Ấp S1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Lữ Phúc G và bà Nguyễn Thị I, sinh năm 1954; Vợ: Đoàn Khắc Như L, sinh năm 1985, con: Có 02 người con, sinh năm 2006 và năm 2011; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giam từ ngày **17-3-2017** đến ngày **15-5-2017** được tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** <u>Người bị hại</u>:**

1. Anh **Dương Tử X** - Sn: 1983. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp S, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
2. Anh **Hồ Đình P** – Sn: 1977. *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
3. Ông **Trần V** – Sn: 1960. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
4. Ông **Dương N** – Sn: 1969. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
5. Ông **NguyễnTrọngV** – Sn: 1965. *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
6. Ông **Trần Lý T** – Sn: 1947. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
7. Ông **Nguyễn Đăng R** – Sn: 1960. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

8. Anh **Nguyễn Công S** – Sn: 1989. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp V, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
9. Anh **Đặng Minh F** – Sn: 1992. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
*** <u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>:**
1. Ông **Trần Văn Q** *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: 105/33 LP, thành phố B, Đăk Lăk.
Hiện nay chưa rõ ở đâu.
2. Ông **Hồ Quang M** – Sn: 1977. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp 2, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.
3. Anh **Trần Hoàng D** – Sn: 1984. *(Có mặt)*
Địa chỉ: Ấp S, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 16-3-2017, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã và Xã đội xã SC, huyện Xuân Lộc tuần tra, mật phục phòng chống tội phạm trộm cắp tại địa bàn ấp G, xã SC, huyện XL, phát hiện tại rẫy trồng tiêu của anh Nguyễn Trọng V thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, Bùi Văn H đang lấy trộm bơm hỏa tiễn hiệu Galaxy 3HP và máy phát điện Dinamo hiệu HT bị bắt quả tang. Trong khi bị bắt giữ, H dùng dao rựa chém lại lực lượng công an nhằm tẩu thoát, làm anh Nguyễn Công S và anh Đặng Minh F bị thương.

Quá trình điều tra, xác định như sau: Do không có nghề nghiệp và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Bùi Văn H đã thực hiện nhiều vụ lấy trộm ổn áp điện, đầu máy phát điện Dinamô, máy bơm nước, dây điện gắn với máy bơm các loại, trên địa bàn huyện XL. H sử dụng xe mô tô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 - 0903 và chuẩn bị một cái giỏ xách bên trong có búa, đục, cà lê, dao rựa, mỏ lết, dây buộc. Sau khi lấy trộm được tài sản, H đem đến điểm thu mua phế liệu của Lữ Phúc Minh A thuộc xã S, huyện XL bán cho A. H đã nói cho A biết tài sản H bán cho A là do trộm cắp mà có, nhưng vì ham lợi nên A đã đồng ý mua và hứa hẹn sẽ tiêu thụ cho H những tài sản H lấy trộm. A thỏa thuận mua của H đối với đầu máy phát điện Dinamô giá 800.000 đồng/cái, ổn áp điện giá 600.000 đồng/cái và máy bơm nước hỏa tiễn có kèm theo dây điện của máy bơm giá 600.000 đồng/cái. Sau khi mua tài sản

của H trộm cắp, A tháo rời, phân theo từng loại, cân trọng lượng bán cho những người thu mua phế liệu nơi khác đến gồm: D trú tại Thành phố B, tỉnh Đồng Nai và Mười trú tại Thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được lai lịch cụ thể) cụ thể gồm các vụ sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 05 giờ ngày 21-01-2017, H điều khiển xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 - 0903 và mang theo công cụ đến đoạn đường Tỉnh lộ 763 trước nhà anh Dương Tử X, thuộc ấp S, xã SC, huyện XL, dựng xe bên đường và đi bộ đến phía sau nhà anh X tìm kiếm tài sản để lấy trộm. H dùng dao rựa chặt đứt ống nhựa hiệu HL, đường kính ống 40mm và 30m dây dù bản dẹp rộng 4cm, để lấy 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Long Đất, công suất 1HP và 30m dây điện hiệu VT, loại phi 6, đang được gắn với máy bơm nước hỏa tiễn. Đến 08 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở đến điểm thu mua phế liệu của A bán được 600.000 đồng.

Giá trị còn lại của máy bơm hỏa tiễn hiệu Long Đất, công suất 1HP là 1.500.000 đồng; 30m dây điện hiệu VT, loại phi 6 là 150.000 đồng; 30m ống nhựa hiệu HL trị giá 90.000 đồng; 30m dây dù trị giá 45.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo H lấy trộm và gây thiệt hại là 1.785.000 đồng.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 22 giờ ngày 06-3-2017, H điều khiển chiếc xe môtô lần thứ nhất, chở theo công cụ đã chuẩn bị trước, đến rẫy trồng tiêu của anh Hồ Đình P, thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, lấy trộm 01 cái ổn áp điện hiệu Long Đất, công suất 11 KW, nặng khoảng 40kg; 01 cái mô tơ bơm nước, loại bơm chìm được đặt dưới mặt nước, công suất 1,5HP, nặng khoảng 20kg. Đến 08 giờ ngày 07-3-2017, H điều khiển xe mô tô chở ổn áp điện đến điểm thu mua phế liệu của A bán được 600.000 đồng. Mô tơ bơm nước thì H đem về nhà sử dụng.

Giá trị còn lại của: 01 cái ổn áp điện hiệu Long Đất, công suất 11KW, nặng khoảng 40kg là 2.500.000 đồng; 01 cái mô tơ bơm nước, loại bơm chìm, công suất 1,5HP là 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo lấy là 2.800.000 đồng.

*** Vụ thứ ba:**

Khoảng 22 giờ ngày 07-3-2017, H điều khiển chiếc xe môtô lần thứ nhất, chở công cụ đã chuẩn bị đến rẫy trồng tiêu của ông Trần Lý T, thuộc ấp G, xã SC, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, H dùng dao rựa chặt đứt làm hư hỏng 47m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL, 47m dây dù bản dẹp rộng

4cm, lấy trộm 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Tân Huỳnh Châu, công suất 2HP và 47m dây điện hiệu VT, loại phi 6. Sau đó, H tiếp tục đến rẫy trồng tiêu của ông Dương N thuộc ấp G, xã SC, H dùng dao rựa chặt đứt làm hư hỏng 60m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL, 60m dây dù bản dẹp rộng 4cm, lấy trộm 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Tân Huỳnh Châu, công suất 2HP và 60m dây điện hiệu VT, loại phi 6. H điều khiển xe chở đến điểm thu mua phế liệu của A lúc 02 giờ ngày 08-3-2017, để tại đó rồi về nhà ngủ. Đến 08 giờ cùng ngày, H đến điểm thu mua phế liệu của A bán cho A 02 máy bơm hỏa tiễn kèm theo dây điện được 1.200.000 đồng.

Giá trị còn lại của 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Tân Huỳnh Châu, công suất 2HP của ông T là 1.600.000 đồng và 47m dây điện hiệu VT, loại phi 6 là 300.000 đồng; 47m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL là 100.000 đồng; 47m dây dù bản dẹp rộng 4cm là 50.000 đồng; Giá trị còn lại của 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Tân Huỳnh Châu, công suất 2HP của ông N là 1.400.000 đồng; 60m dây điện hiệu VT, loại phi 6 là 300.000 đồng; 60m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL là 100.000 đồng, 60m dây dù bản dẹp rộng 4cm là 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H lấy trộm vào ngày 07-3-2017, tại nhà ông T và ông N với tài sản bị cáo gây thiệt hại là 3.900.000đồng.

*** Vụ thứ tư:**

Khoảng 22 giờ ngày 08-3-2017, H điều khiển chiếc xe môtô lần thứ nhất, chở theo công cụ đã chuẩn bị đến rẫy trồng tiêu của ông Nguyễn Đăng R, thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, H đã dùng dao rựa chặt đứt làm hư hỏng 60m ống nhựa, 70m dây dù bản dẹp rộng 4cm, để lấy trộm 01 cái ổn áp điện hiệu Long Đất, công suất 11KW, nặng khoảng 40kg. Sau đó, H tiếp tục đến rẫy trồng tiêu của anh Hồ Đình P, thuộc ấp G, xã SC lấy trộm 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Happipro, công suất 2HP và 70m dây điện hiệu VT, loại phi 6. Sau khi đã lấy trộm được tài sản, H điều khiển xe chở đến điểm thu mua phế liệu của A lúc 02 giờ ngày 09-3-2017, để tại đó rồi về nhà ngủ. Đến 08 giờ cùng ngày, H đến điểm thu mua phế liệu của A bán ổn áp được 600.000 đồng, 01 cái máy bơm hỏa tiễn kèm theo dây điện được 600.000 đồng.

Giá trị còn lại của 01 cái ổn áp điện hiệu Long Đất, công suất 11KW, nặng khoảng 40kg là 2.700.000 đồng; giá trị còn lại của 01 máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Happipro, công suất 2HP là 3.000.000 đồng; 70m dây điện hiệu VT, loại phi 6 là 350.000 đồng; 60m ống nhựa trị giá 100.000 đồng; 70m dây

dù trị giá 60.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H lấy trộm ngày 08-3-2017 tại nhà ông R và anh P với gây thiệt hại về tài sản là 6.210.000 đồng.

*** Vụ thứ năm:**

Khoảng 22 giờ ngày 10-3-2017, H điều khiển chiếc xe môtô lần thứ nhất, chở theo công cụ đã chuẩn bị đến rẫy trồng tiêu của anh Hồ Đình P, thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, trộm cắp đầu máy phát điện Dinamô, công suất 7,5KW, nặng khoảng 78kg. Sau khi lấy được, H điều khiển xe chở đến điểm thu mua phế liệu của A lúc 02 giờ ngày 11-3-2017, để tại đó rồi về nhà ngủ. Đến 08 giờ cùng ngày, H đến điểm thu mua phế liệu của A bán được 800.000 đồng.

Giá trị còn lại của máy phát điện Dinamô, công suất 7,5KW, nặng khoảng 78kg, là 2.100.000 đồng.

*** Vụ thứ sáu:**

Khoảng 22 giờ ngày 13-3-2017, H điều khiển chiếc xe môtô lần thứ nhất, chở theo công cụ đã chuẩn bị đến rẫy trồng tiêu của ông Trần V, thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, dùng dao rựa chặt đứt làm hư hỏng 50m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL, lấy trộm 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Long Đất, công suất 1HP và 35m dây điện hiệu VT, loại phi 6; 01 cái đầu máy phát điện Dinamô, công suất 7,5KW, nặng khoảng 78kg, 01 cái mỏ lết làm bằng kim loại, màu trắng, hiệu C – MART, dài 25cm. H điều khiển xe mô tô chở đến điểm thu mua phế liệu của A lúc 02 giờ ngày 14-3-2017, để đó rồi về nhà ngủ. Đến 08 giờ cùng ngày, H đến điểm thu mua phế liệu của A bán máy bơm hỏa tiễn kèm theo dây điện được 600.000 đồng và đầu máy phát điện Dinamô là 800.000 đồng.

Giá trị còn lại của 01 cái máy bơm nước hỏa tiễn hiệu Long Đất, công suất 1HP là 1.700.000 đồng; 01 cái đầu máy phát điện Dinamô, công suất 7,5KW, nặng 78kg, 3.000.000 đồng; 35m dây điện hiệu VT, loại phi 6 là 250.000 đồng; 50m ống nhựa đường kính 40mm, hiệu HL là 100.000 đồng; 01 cái mỏ lết bằng kim loại, màu trắng, hiệu C – MART, dài 25cm là 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H lấy trộm vào ngày 08-03-2017 tại nhà ông Trần V và tài sản bị cáo gây thiệt hại là 5.060.000 đồng.

*** Vụ thứ bảy:**

Khoảng 22 giờ ngày 16-3-2017, H điều khiển chiếc xe mô tô lần thứ nhất, chở theo công cụ đã chuẩn bị đến rẫy trồng tiêu của ông Nguyễn Trọng V thuộc ấp G, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, dùng tay kéo tấm bạt và dùng búa đập làm bể mắt dây xích để lấy máy phát điện Dinamo; Dùng tay

bới lớp đất đá lấp trên miệng giếng khoan ra, kéo máy bơm hỏa tiễn kèm theo dây điện lên để lấy trộm. Khi H đang dùng tay kéo máy bơm hỏa tiễn lên thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Giá trị còn lại của máy bơm hỏa tiễn hiệu Galaxy, công suất 3HP do Trung Quốc sản xuất trị giá 2.500.000 đồng; giá trị còn lại của máy phát điện Dinamô hiệu HT là 5.000.000 đồng; 45 mét dây điện, nhãn hiệu VT, phi 6 là là 225.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H đang thực hiện lấy trộm vào ngày 08-03-2017 tại nhà ông Nguyễn Trọng V là 7.725.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 *(Một)* chiếc xe môtô và 01 *(Một)* giấy đăng ký xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903; 01*(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 14; 01 *(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 19-22; 01 *(Một)* cái đục bằng kim loại, dài 23,5cm; 01*(Một)* cái búa bằng kim loại, dài 30cm; 01 *(Một)* sợi dây dù màu xanh; 01 *(Một)* sợi dây dù màu đỏ; 01*(Một)* cái chai nhựa đựng nước màu trắng; 01 *(Một)* cái mũ lưỡi trai, màu đen; 01 *(Một)* cái bao nilon, màu cam; 01 *(Một)* đôi dép cao su, màu xanh; 01 *(Một)* cái dao rựa dài 45 cm, lưỡi bằng kim loại, đầu lưỡi dao bằng, cán làm bằng cây tầm vông; 01 *(Một)* cái mỏ lết bằng kim loại, cở 12, dài 30cm; 01 *(Một)* cái kềm bằng kim loại, hiệu Meinfa.

- 01 *(Một)* cuộn dây điện hiệu VT, phi 6, dài 70m; 01 *(Một)* cuộn dây điện hiệu VT, phi 6, dài 60m; 01 *(Một)* cuộn dây điện hiệu VT, phi 6, dài 35m; 01*(Một)* cái mô tơ bơm nước, loại bơm chìm được đặt dưới mặt nước, không rõ nhãn hiệu, nặng 20kg, công suất 1,5HP, có gắn 01 cuộn dây điện dài khoảng 05m; 01 *(Một)* cái mỏ lết bằng kim loại, hiệu C- MART, dài 25cm đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng bị cáo A giao nộp để bồi thường.

Bản cáo trạng số **97**/CT-VKS-HS ngày 10-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XL, tỉnh Đồng Nai, truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lữ Phúc Minh A về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng mô tả. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: "*Trộm cắp tài*

sản”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A về tội: *“Trộm cắp tài sản”*. Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn H **04** đến **05** năm tù; áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Phúc Minh A từ **12** đến **16** tháng tù; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do Lữ Phúc Minh A tự nguyện giao nộp; Buộc Bùi Văn H giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 5.800.000 đồng để sung công; Tịch thu tiêu hủy 01 cái cà lê bằng kim loại sắt cỡ 14; 01 cái cà lê bằng kim loại, cỡ 19-22; 01 cái đục bằng kim loại, dài 23,5cm; 01 cái búa bằng kim loại, dài 30cm; 01 sợi dây dù màu xanh; 01 sợi dây dù màu đỏ; 01 cái chai nhựa đựng nước màu trắng; 01 cái mũ lưỡi trai màu đen; 01 cái mỏ lết bằng kim loại, cở 12, dài 30cm; 01 cái kềm bằng kim loại, hiệu Meinfa; 01 cái bao nilon màu cam; 01 đôi dép cao su màu xanh; 01 dao rựa dài 45 cm, lưỡi dao bằng kim loại, đầu lưỡi dao bằng, cán làm bằng cây tầm vông.

Ý kiến của các người bị hại: Anh Dương Tử X, anh Hồ Đình P, ông Trần Lý T, ông Dương N, ông Nguyễn Đăng R, ông Trần V và ông Nguyễn Trọng V: Đã nhận tiền bồi thường không yêu cầu bổ sung nên không xét.

Ý kiến của các người bị hại: Anh Nguyễn Công S và anh Đặng Minh F từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Quang M: Chiếc xe môtô có giấy đăng ký xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903, ông mua của ông Trần Văn Q, ông chưa sang tên, ông bán lại cho anh D, ông không rõ nguồn gốc của chiếc xe này.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hoàng D: Chiếc xe môtô có giấy đăng ký xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903, anh mua của ông Hồ Quang M anh chưa sang tên, anh bán lại cho bị cáo H, anh không rõ nguồn gốc của chiếc xe này.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Văn H: Gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ, bị cáo hứa đây là lần cuối, bị cáo không dám nữa.

Mong Hội đồng xét xử khoan hồng phạt bị cáo mức án nhẹ để sớm về lao động nuôi con.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lữ Phúc Minh A: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi hai con nhỏ, bị cáo hứa không bao giờ dám mua đồ gian nữa, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/01/2017 đến ngày 16/3/2017, Bùi Văn H đã sử dụng xe mô tô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 - 0903, chở giỏ xách đã chuẩn bị: Búa, đục, cà lê, dao rựa, mỏ lết, dây buộc lợi dụng không có chủ sở hữu trông coi đã lén lút dùng các dụng cụ này để thực hiện 07 vụ lấy ổn áp điện, đầu máy phát điện Dinamô, máy bơm nước, dây điện gắn với máy bơm các loại, trên địa bàn huyện XL, tỉnh Đồng Nai, với tổng trị giá là 29.580.000 (Hai mươi chín triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng. Sau khi lấy được tài sản, H đem đến điểm thu mua phế liệu của Lữ Phúc Minh A thuộc xã S, huyện XL bán cho A. Mặc dù biết tài sản H bán là do trộm cắp, nhưng A đồng ý mua và hứa hẹn sẽ mua những tài sản H lấy trộm được.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo Điều 138 Bộ luật Hình sự

như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Bùi Văn H có 5 tiền án là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo phạm tội mang tính chất chuyên nghiệp vì: Bị cáo thực hiện trộm cắp liên tục 7 trường hợp và sử dụng khoản lợi có được từ trộm cắp làm nguồn sống chính; khi bị phát bị cáo đã dùng dao rựa chém lực lượng để tẩu thoát là hành hung để tẩu thoát. Do đó, bị cáo bị xét xử ở Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lữ Phúc Minh A hứa hẹn sẽ mua tài sản bị cáo H trộm cắp được đem đến bán là phạm tội thuộc Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo A phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ; bị cáo A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; tham gia với vai trò giúp sức. Do đó, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do đó cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt và giao bị cáo A cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục, để bị cáo tự cải tạo, sửa chữa việc sai trái đã làm cũng đủ răn đe bị cáo và để giáo dục phòng ngừa chung.

Việc mua bán chiếc xe mô tô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903 từ ông Q sang ông M và từ ông M sang anh D, các bên mua bán ngay tình nên các giao dịch này được xem là hợp pháp.

Về dân sự:

- Anh Dương Tử X, anh Hồ Đình P, ông Trần Lý T, ông Dương N, ông Nguyễn Đăng R, ông Trần V và ông Nguyễn Trọng V: Đã nhận tiền bồi thường không yêu cầu bổ sung nên không xét.

- Anh Nguyễn Công S và anh Đặng Minh F từ chối giám định tỷ lệ thương tật và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

- Các bị cáo phải liên đới bồi thường cho các người bị hại, nhưng bị cáo A đã bồi thường toàn bộ là 20.655.000đồng và yêu cầu bị cáo H phải thanh toán lại ½ là 10.327.500đồng, bị cáo H chấp nhận là phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Về vật chứng:

- 01*(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 14; 01 *(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 19-22; 01 *(Một)* cái đục bằng kim loại, dài 23,5cm; 01*(Một)* cái búa bằng kim loại, dài 30cm; 01 *(Một)* sợi dây dù màu xanh; 01 *(Một)* sợi dây dù màu đỏ; 01*(Một)* cái chai nhựa đựng nước màu trắng; 01 *(Một)* cái mũ lưỡi trai, màu đen; 01 *(Một)* cái bao nilon, màu cam; 01 *(Một)* đôi dép cao su, màu xanh; 01 *(Một)* cái dao rựa dài 45 cm, lưỡi bằng kim loại, đầu lưỡi dao bằng, cán làm bằng cây tầm vông; 01 *(Một)* cái mỏ lết bằng kim loại, cở 12, dài 30cm; 01 *(Một)* cái kềm bằng kim loại, hiệu Meinfa, có giá trị không đáng kể nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 *(Một)* chiếc xe môtô và 01 *(Một)* giấy đăng ký xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903, dụng cụ bị cáo H sử dụng trong quá trình trộm cắp, nhưng chưa rõ nguồn gốc và chủ sở hữu nên giao cho Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Số tiền 2.000.000 (*Hai triệu đồng*) bị cáo A tự nguyện giao nộp, nhưng nay bị cáo đã bồi thường tất cả cho các người bị hại nên hoàn trả lại cho bị cáo.

Về án phí:

Các bị cáo Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A phạm tội: *"Trôm cắp tài sản"*.

a. Áp dụng Điểm b, c, đ Khoản 2 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự; Điều 604, Điều 608 và Điều 616 Bộ luật Dân sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Xử phạt: **Bùi Văn H 04** *(Bốn)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **16-3-2017**.

b. Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm b, g, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự; Điều 604, Điều 608 và Điều 616 Bộ luật Dân sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Xử phạt: **Lữ Phúc Minh A 08** *(Tám)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 4 tháng** *(Một năm bốn tháng),* tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo A cho Uỷ ban nhân dân xã Suối Cát quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

2. *Về dân sự:*

Bùi Văn H phải thanh toán lại cho Lữ Phúc Minh A **10.327.500** *(Mười triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm)* đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của Lữ Phúc Minh A *(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)* hàng tháng Bùi Văn H phải chịu lãi suất cơ bản theo mức quy định của NHNN đối với khoản tiền chưa thi hành.

3. *Về vật chứng:*

a. Tịch thu tiêu hủy: 01*(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 14; 01 *(Một)* cái cà lê bằng kim loại, cỡ 19-22; 01 *(Một)* cái đục bằng kim loại, dài 23,5cm; 01*(Một)* cái búa bằng kim loại, dài 30cm; 01 *(Một)* sợi dây dù màu xanh; 01 *(Một)* sợi dây dù màu đỏ; 01*(Một)* cái chai nhựa đựng nước màu trắng; 01 *(Một)* cái mũ lưỡi trai, màu đen; 01 *(Một)* cái bao nilon, màu cam; 01 *(Một)* đôi dép cao su, màu xanh; 01 *(Một)* cái dao rựa dài 45 cm, lưỡi bằng kim loại,

đầu lưỡi dao bằng, cán làm bằng cây tầm vông; 01 *(Một)* cái mỏ lết bằng kim loại, cở 12, dài 30cm; 01 *(Một)* cái kềm bằng kim loại, hiệu Meinfa.

b. Hoàn trả cho Lữ Phúc Minh A **2.000.000** (*Hai triệu)* đồng.

***** Tất cả các vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **11-7-2017**.

c. Giao cho Công an huyện Xuân Lộc 01 *(Một)* chiếc xe môtô và 01 *(Một)* giấy đăng ký xe môtô hiệu Fashion, màu đỏ, mang biển số 47H3 – 0903 tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc, xử lý theo quy định của pháp luật;

4. *Về án phí:*

- Buộc Bùi Văn H và Lữ Phúc Minh A mỗi bị cáo nộp **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

- Buộc bị cáo Bùi Văn HoHàng nộp **516.000** *(Năm trăm mười sáu nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Các bị cáo, anh P, ôngV, anh D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; anh X, ông V, ông N, ông T, ông R, anh S, anh Đặng Minh F, ông Q và ông M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng

Nơi nhận:
- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
*- **UBN**D xã X, xã S;*
- Các bị cáo; - Các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.